

Số: 02/2018/QĐST- DS

KR, ngày 24 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16/01/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2018/TLST – DS ngày 03/01/2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Y V - Sinh năm 1977.

Địa chỉ: thôn 13, xã Đ, huyện KR, tỉnh Kon Tum.

- *Đồng bị đơn:* chị Y L và anh Lê Đình H

Cùng địa chỉ: thôn 13, xã Đ, huyện KR, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Y L và anh Lê Đình H có nợ chị Y V số tiền 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng). Chị Y L và anh Lê Đình H cùng có nghĩa vụ chung trả nợ cho chị Y V số tiền 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng). Thời hạn trả: đến ngày 16/3/2018 phải trả xong. Chị Y V không yêu cầu tính lãi suất.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự, hết thời hạn phải trả nợ (16/3/2018) mà chị Y L và anh Lê Đình H không trả hết số nợ nêu trên cho chị Y V, và chị Y V có đơn yêu cầu thi hành án, thì chị L và anh H phải chịu tiền lãi suất phát sinh do chậm trả, mức lãi suất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm trả nợ.

- *Về án phí:* Áp dụng Khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì tổng số tiền

án phí dân sự sơ thẩm phải nộp là: 350.000 đồng. Các đương sự đã thỏa thuận Chị Y L và anh Lê Đình H phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) .

Chị Y V được nhận lại 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/0009063 ngày 03/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện KR.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

Nơi nhận:

- VKSND huyện KR;
- Chi cục THADS huyện KR;
- Các đương sự;
- Lưu HS/VA.

THẨM PHÁN

Phạm Trường Du